

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	410.91	-3.07	-0.74%
KL.GD (triệu ck)	59.03	10.07	20.58%
GTGD (tỷ đồng)	785.06	100.13	14.62%
Tổng cung (triệu ck)	106.99	49.66	86.62%
Tổng cầu (triệu ck)	97.64	9.91	11.30%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.63	2.37	72.73%
KL bán (triệu ck)	3.31	0.97	41.49%
Giá trị mua (tỷ đồng)	114.06	30.82	37.02%
Giá trị bán (tỷ đồng)	70.07	23.42	50.22%

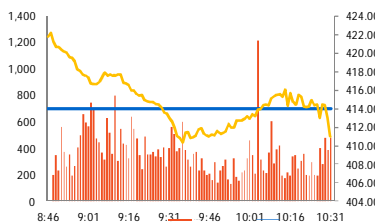
Nhận định thị trường:

Các quan chức châu Âu cho biết vào sáng ngày thứ Ba, các bộ trưởng tài chính Eurozone đã đạt được thỏa thuận về gói giải cứu thứ hai dành cho Hy Lạp trị giá 130 tỷ EUR nhằm cắt giảm nợ công của nước này về mức 121% GDP vào năm 2020.

Chỉ số giá tiêu dùng thành phố Hồ Chí Minh vừa được công bố, với mức tăng 1,32% so với tháng trước. Trước đó, mức tăng CPI tháng 2 tại thành phố Hà Nội cũng được công bố ở mức 1,45% so với tháng 1 năm 2012.

Sở GDCK TPHCM (HOSE) vừa có thông báo chính thức về việc triển khai thí điểm kéo dài thời gian giao dịch thêm 1h15' bắt đầu từ 05/03 tới. Trong đó, Sở lưu ý về việc hủy thanh toán T+1 đối với giao dịch thỏa thuận từ 100,000 chứng khoán trở lên.

Biến động trong phiên



Theo nội dung của Thông tư số 25/2012/TT/BTC vừa được Thứ trưởng Bộ Tài chính Vũ Thị Mai ký ban hành sáng cùng ngày thì từ ngày hôm nay (21/2), các mặt hàng xăng, dầu sẽ có mức thuế mới từ 0-3% thay vì 3-5% như hiện nay nhằm giảm áp lực tăng giá bán trong nước.

Hiệp hội Mía Đường Việt Nam cho biết, do các doanh nghiệp đang cần vốn để trả nợ tiền thu mua mía của nông dân, cộng thêm áp lực từ lãi suất ngân hàng nên nhiều doanh nghiệp đã chấp nhận bán đường ra với mức giá lỗ nhưng đầu ra cho đường vẫn khó tiêu thụ.

Duong Dao

Analysis

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Thị trường diễn biến khá kịch tính khi thanh khoản khớp lệnh liên tục tăng nhanh và mạnh. Tính trong cả phiên, thanh khoản hai sàn đạt tới 135,2 triệu đơn vị, và hơn hơn gấp đôi so với mức bình quân giao dịch 10 phiên gần nhất. Mặc dù sức mua trên thị trường khá lớn nhưng chỉ số hai sàn vẫn chưa thể phá vỡ kháng cự 420 điểm với VN-Index và 66 điểm đối với HNX-Index. Sự thoái lui của chỉ số về cuối phiên tạo thành dạng mô hình bearish piercing line, báo hiệu một sự điều chỉnh ngắn, đồng thời cũng cho thấy trạng thái dao động của chỉ số có khả năng còn được duy trì. VN-Index có hỗ trợ tại 400 điểm còn HNX-Index tiếp tục nhận 60 điểm là hỗ trợ mạnh. Như đã khuyến nghị trước đó, NĐT tạm thời chưa tham gia vào thị trường khi chỉ số hai sàn vẫn chưa có tín hiệu break out rõ nét để phá vỡ các kháng cự nêu trên.

HNX:

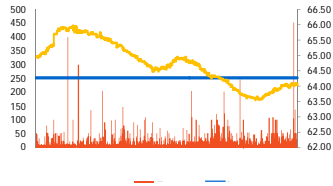
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	63.89	-0.38	-0.59%
KL.GD (triệu ck)	80.59	27.42	51.58%
GTGD (tỷ đồng)	648.34	208.78	47.50%
Tổng cung (triệu ck)	110.55	56.75	105.48%
Tổng cầu (triệu ck)	98.94	12.61	14.61%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.77	1.15	186.33%
KL bán (triệu ck)	1.56	0.43	37.75%
Giá trị mua (tỷ đồng)	17.89	9.90	124.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	13.38	-0.47	-3.40%



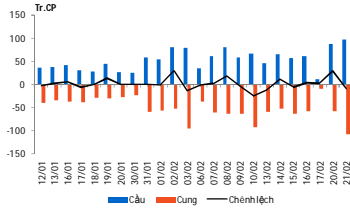
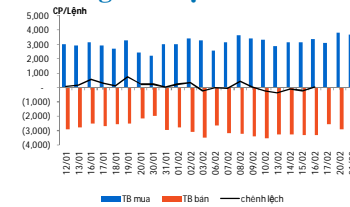
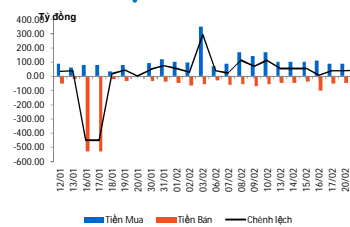
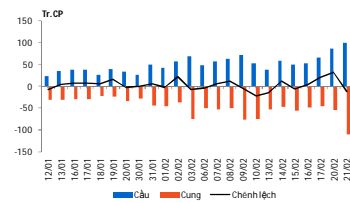
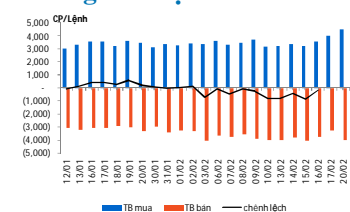
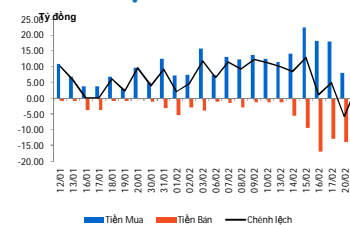
Biến động trong phiên



Đồ thị HNX-Index.

- HNX-Index không vượt được kháng cự 66 điểm. Áp lực bán tăng mạnh khiến chỉ số thoái lui về cuối phiên, tạo thành mô hình bearish piercing line, và có khả năng tiếp tục giảm trong phiên sắp tới. Phiên hôm nay cho một tín hiệu không tích cực trong ngắn hạn.
- KLGD khớp lệnh tăng rất mạnh cho thấy áp lực bán gia tăng những phiên vừa qua có chiều hướng mạnh dần. Ngưỡng 66 điểm tỏ ra là một kháng cự mạnh.
- Trạng thái dao động ngang trong khoảng 60 – 66 điểm sẽ còn tiếp diễn cho tới khi chỉ số phá vỡ khung dao động này.

Trạng thái dao động khung 60 – 66 điểm của HXN-Index sẽ còn tiếp tục khi diễn biến phiên hôm nay, chỉ số đã không vượt qua được 66 điểm bất chấp dòng tiền tham gia thị trường rất mạnh mẽ. Diễn biến phiên giao dịch hôm nay không đem lại một tín hiệu tích cực cho thị trường, thậm chí báo hiệu lực bán có thể còn duy trì trong những phiên tiếp đó. Như đã khuyến nghị trước đó, trong trường hợp không phá vỡ được kháng cự mạnh nêu trên, NĐT vẫn nên đứng ngoài quan sát những diễn biến tiếp theo từ thị trường.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Mở cửa, BVH, IJC, PVF, REE, ITA vẫn tăng hết biên độ, VCB, STB, SSI, EIB vẫn đạt mức tăng khá giúp VN-Index tăng 7.83 điểm, tương ứng 1.89% lên 421.81 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, mặc dù BVH vẫn tăng trần để nâng đỡ cho VN-Index, nhưng MSN, VNM, EIB, DPM, FPT, SBT.. cùng nhiều bluechips khác quay về mốc tham chiếu hoặc giảm nhẹ, khiến VN-Index suy giảm dần, đến 9h30, VN-Index chính thức giảm 0.43 điểm, xuống 413.55 điểm. Sự sụt giảm của MSN, VNM, STB, EIB, MBB, HPG, DPM, SJS, VSH... làm cho VN-Index khép lại đợt khớp lệnh liên tục trong sắc đỏ với mức giảm 0.48 điểm. VN-Index cuối phiên mất 3.07 điểm, tương ứng 0.74% xuống 410.91 điểm. Toàn sàn có gần 100 mã chứng khoán tăng giá, với 28 mã tăng trần, còn lại gồm 131 mã giảm và 66 mã giao dịch ở mức tham chiếu, trong đó có 44 mã rớt sàn.

Thanh khoản tăng vọt với 59 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng, tương ứng 791 tỷ đồng

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Mở cửa, HNX-Index tạm tăng 1.41 điểm, tương ứng 2.16% đạt 65.68 điểm. Các mã PVX, VND, KLS, HBB, SHB đều có giao dịch khá trong đó PVX, VND đều đạt hơn 1 triệu cổ phiếu. Tương tự sàn HOSE, sàn HNX cũng suy giảm dần khi các mã blue-chips không có nhiều đột phá, đến 9h30, HNX-Index chính thức giảm nhẹ 0.01 điểm. Mặc dù cuối phiên lực cầu bắt đáy tăng mạnh đẩy khối lượng giao dịch tăng vọt lên trên 70 triệu cổ phiếu, nhưng HNX-Index vẫn không lấy lại được sắc xanh, mà chốt phiên với mức giảm 0.38 điểm, tương đương 0,59% xuống 63.89 điểm. Toàn sàn có 118 mã tăng giá, với 50 mã tăng kịch trần; bên cạnh đó là 156 mã giảm và 121 mã đứng yên.

Thanh khoản HNX đột biến với 80.6 triệu đơn vị, trị giá 648.34 tỷ đồng. PVX được giao dịch nhiều nhất với trên 10 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tiếp theo sau là VND với 9.42 triệu. HBB và KLS cùng bám đuổi với 7.25 triệu và trên 6 triệu đơn vị

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 17 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 6,03%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 6,67%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,35% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 18,55 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 21/02:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,200	6,400	↓ -6.67	0.37	12.35	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	3,800	381,800	→ 0.00	0.22	0.37	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	20,300	768,300	↓ -1.46	1.19	43.16	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	12,300	311,000	↑ 6.03	1.01	53.48	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,000	-	→ 0.00	0.46	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3,200	3,500	↓ -3.03	0.29	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,600	150,400	↓ -2.70	0.33	0.54	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	13,700	235,600	↓ -2.84	0.82	6.26	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,500	213,200	↓ -2.54	2.01	8.27	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11,900	712,700	↓ -4.03	0.76	6.01	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,700	23,400	↓ -1.06	0.80	23.97	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,300	4,600	↓ -5.97	0.60	1.68	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13,800	944,300	↓ -1.43	1.17	5.19	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	8,900	10,610,000	↑ 2.30	0.39	1.44	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,400	571,280	↓ -2.00	1.76	4.75	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,300	437,120	↓ -2.38	1.10	6.72	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	33,700	19,600	↓ -0.30	2.28	10.13	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,300	401,190	↑ 2.38	0.38	2.97	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,000	261,970	→ 0.00	3.08	15.33	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9,600	1,572,480	↑ 2.13	0.85	11.48	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,700	559,660	↓ -2.63	0.48	29.20	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,800	104,210	↑ 2.13	0.41	1.09	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,300	92,850	↓ -3.64	0.48	6.01	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,500	116,000	↓ -2.30	0.77	4.43	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,000	51,530	↓ -3.85	0.40	1.11	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai - Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUẬN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
EIB	15,900	16,500	3.77	71,892,564
SSI	15,600	16,300	4.49	43,015,794
MBB	12,700	13,200	3.94	38,617,534
HAG	23,900	25,000	4.60	38,006,857
CTG	23,400	24,500	4.70	26,203,577

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HBB	4,500	4,800	6.67	63,625
KLS	9,400	10,000	6.38	47,421
SHB	7,200	7,700	6.94	34,182
VCG	9,700	10,300	6.19	27,251
ACB	21,500	22,900	6.51	21,858

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	600	700	100	16.67
TRI	1,700	1,800	100	5.88
VES	1,900	2,000	100	5.26
NVT	2,000	2,100	100	5.00
TNT	4,000	4,200	200	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VDL	24,300	26,000	1,700	7.00
VGS	4,300	4,600	300	6.98
HOM	4,300	4,600	300	6.98
S12	4,300	4,600	300	6.98
TCS	11,500	12,300	800	6.96

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CAD	1,200	1,100	-100	-8.33
THG	10,000	9,500	-500	-5.00
SPM	41,200	39,200	-2,000	-4.85
SBA	4,200	4,000	-200	-4.76
DLG	19,700	18,800	-900	-4.57

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SDG	30,600	28,500	-2,100	-6.86
CTB	20,500	19,100	-1,400	-6.83
TET	24,000	22,400	-1,600	-6.67
VE9	10,600	9,900	-700	-6.60
PTM	9,200	8,600	-600	-6.52

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	13,259	HAG	11,203
CTG	11,248	KDC	8,328
VCB	10,906	EIB	7,470
KDC	8,831	IJC	3,233
EIB	7,470	GMD	2,572

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	4,239	NTP	4,102
VGS	690	SCR	2,954
DBC	471	PVS	2,870
SHB	386	KLS	1,500
PVI	379	PVG	538

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339